

Bản án số: 94/2019/HS-PT

Ngày 17 - 7 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chung Văn Kết

Các Thẩm phán: Ông Trần Trọng Nhân

Bà Châu Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Quách Xía Muội - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 81/2019/TLPT-HS ngày 29 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Trần Thị Phương M do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2019/HS - ST ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Toà án nhân dân thành phố Cà M.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Trần Thị Phương M (tên gọi khác: M T) sinh năm 1977 tại tỉnh Cà Mau.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khóm 7, thị trấn Năm C, huyện Năm C, tỉnh Cà M; Nơi cư trú: Khóm 1, phường Tân T, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Ngọc S và con bà Châu Thị S1; Anh chị em ruột: 06 người; Chồng Nguyễn Văn D và có 02 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 lần, tại Bản án số 104/2009/HSST ngày 28/10/2009 của Tòa án nhân dân huyện Nhon Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt Trần Thị Phương M 02 năm tù về tội “Xâm phạm mồ mã, hài cốt” theo khoản 2 Điều 246 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự; Tạm giam từ ngày 11 tháng 12 năm 2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo:

+ Luật sư Nguyễn Thanh T - Luật sư của Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn T và cộng sự thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

+ Luật sư Hoàng Cao S và Luật sư Nguyễn Thanh B – Luật sư của Văn

phòng Luật sư H V L thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Bị hại:

+ Ông Phan Hoàng V, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Lô 27, đường Đỗ Thừa Tự, Khóm 5, Phường 1, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

+ Ông Lê Thanh N, sinh năm 1962. Nơi cư trú: Ấp Thạnh Điền, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

+ Bà Hồ Huỳnh N1, sinh năm 1975. Nơi cư trú: 113C, Huỳnh Thúc Kháng, Khóm 7, Phường 7, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Thế D, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Khóm 4, phường 9, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

+ Ông Diệp Tấn L, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Số 260, Nguyễn Trãi, Khóm 3, Phường 9, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/8/2018, Đoàn công tác Ủy ban nhân dân Phường 9, thành phố Cà M gồm: Bà Hồ Huỳnh N1 – chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 9; ông Nguyễn Thế D, ông Diệp Tấn L – chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 9 cùng với một số cán bộ ban ngành Phường 9, kết hợp với Phòng quản lý đô thị thành phố Cà M do ông Lê Thanh N (Phó Trưởng phòng quản lý đô thị thành phố Cà M) đến lập biên bản vi phạm hành chính và tháo dỡ những phần công trình do Trần Thị Phương M tổ chức thi công, xây dựng không có giấy phép tại thửa đất số 46, tờ bản đồ số 34, diện tích 929,20 m² tọa lạc tại Khóm 2, Phường 9. Phần đất này đã có quyết định thu hồi của Ủy ban nhân dân thành phố Cà M để thực hiện dự án Khu C, khu liên hợp Thể dục thể thao Phường 9, thành phố Cà M.

Sau khi kết thúc biên bản và tháo dỡ xong, Đoàn công tác chuyển toàn bộ tang vật về Ủy ban nhân dân Phường 9, thành phố Cà M tạm giữ.

Ngày 02/8/2018, Trần Thị Phương M gửi “ĐƠN TỐ CÁO, TỐ GIÁC TỘI PHẠM “khẩn cấp”” đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau; Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau; Giám đốc Công an tỉnh Cà Mau và Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau, tố giác Đoàn công tác cướp tài sản của M. Tổng giá trị tài sản khoảng hơn 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và 04 bao tiền 15.000.000.000 đồng (Mười lăm tỷ đồng). Đồng thời yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với người chủ mưu đằng sau là bà Hồ Huỳnh N1 và thu hồi tài sản trả lại cho M.

Ngày 10/8/2018, Trần Thị Phương M tiếp tục gửi “ĐƠN TỐ CÁO “khẩn cấp”” đến Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng; Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân; Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc; Bộ trưởng Bộ Công an Tô Lâm; Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao Lê Minh Trí tố giác ông Phan Hoàng

V (Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cà M), ông Lê Thanh N, bà Hồ Huỳnh N1, ông Nguyễn Thế D và nhiều cán bộ khác đã có hành vi lạm dụng chức vụ và quyền hạn tổ chức cướp tài sản của M. Tổng giá trị tài sản khoảng hơn 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và 02 bao tiền 6.000.000.000 đồng (Sáu tỷ đồng). Đồng thời, M yêu cầu cầu Tổng Bí thư, Chủ tịch Quốc hội, Thủ tướng Chính Phủ, Bộ trưởng Bộ Công an, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao sớm xem xét chỉ đạo cho cơ quan thuộc thẩm quyền giải quyết xử lý theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, M tố giác một số cán bộ lãnh đạo ở tỉnh Cà Mau và thành phố Cà M về việc thu hồi, quy hoạch đất đai không đúng.

Ngày 13/8/2018, Trần Thị Phương M gửi “BẢN TƯỜNG TRÌNH” đến Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc; gửi “ĐƠN TỐ CÁO BỔ SUNG” đến Giám đốc Công an tỉnh Cà Mau tố giác ông V, ông N, bà N1, ông D, ông L và nhiều cán bộ khác đã có hành vi lạm dụng chức vụ và quyền hạn tổ chức cướp tài sản của M. Tổng giá trị tài sản khoảng hơn 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và 02 bao tiền trị giá 6.000.000.000 đồng (Sáu tỷ đồng). Đồng thời yêu cầu khởi tố đúng người, đúng tội đối với những người có liên quan trong vụ việc. Trong đơn gửi Giám đốc Công an tỉnh Cà Mau, M xin điều chỉnh lại đơn có nội dung số tiền 15.000.000.000 đồng (Mười lăm tỷ đồng) là do đánh máy nhầm, điều chỉnh lại số tiền là 6.000.000.000 đồng (Sáu tỷ đồng).

Ngày 15/8/2018, Trần Thị Phương M gửi “ĐƠN TỐ CÁO BỔ SUNG (về hành vi lạm dụng chức vụ và quyền hạn tổ chức cướp tài sản)” đến Phòng PC45 Công an tỉnh Cà Mau tố giác ông Phan Hoàng V, ông Lê Thanh N, bà Hồ Huỳnh N1, ông Nguyễn Thế D, ông Diệp Tấn L và nhiều cán bộ khác đã có hành vi lạm dụng chức vụ và quyền hạn tổ chức cướp tài sản của M. Tài sản trị giá hơn 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và 02 bao tiền 6.000.000.000 đồng (Sáu tỷ đồng). Đồng thời yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với những người có liên quan trong vụ việc.

Tất cả các đơn yêu cầu của M được các Cơ quan có thẩm quyền chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Sau khi điều tra xác minh tin báo, tố giác của Trần Thị Phương M về việc bị cướp tài sản trị giá khoảng hơn 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và 02 bao tiền 6.000.000.000 đồng (Sáu tỷ đồng). Cơ quan tiến hành tố tụng tỉnh Cà Mau kết luận: Không có căn cứ chứng minh việc M bị mất số tiền như đơn tố giác và không có căn cứ chứng minh Đoàn công tác của Ủy ban nhân dân Phường 9, thành phố Cà M lạm dụng chức vụ và quyền hạn tổ chức cướp tài sản của M. Ngày 28/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự, do không có sự việc phạm tội. Ngày 01/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau có văn bản thống nhất quyết định không khởi tố vụ án hình sự của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau là có căn cứ, đúng pháp luật.

Ngày 10/10/2018, M gửi đơn khiếu nại quyết định không khởi tố vụ án hình

sự của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau. Ngày 30/10/2018, Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau có quyết định giải quyết khiếu nại của M, với nội dung giữ nguyên kết quả giải quyết tố giác của Phó Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau.

Ngày 03/11/2018, M tiếp tục có đơn gửi Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau yêu cầu hủy bỏ Quyết định khiếu nại của Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau. Ngày 15/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau có quyết định giải quyết khiếu nại của M, nội dung giữ nguyên Quyết định khiếu nại của Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau.

Sau khi Cơ quan tiến hành tố tụng tỉnh Cà Mau kết luận tin báo, tố giác của M đối với Đoàn công tác của Ủy ban nhân dân Phường 9, thành phố Cà M là không có căn cứ, không có sự việc phạm tội và ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với các tin báo, tố giác trên. Ngày 28/9/2018, những người bị M vu khống phạm tội cướp tài sản như: Ông Phan Hoàng V, ông Lê Thanh N, bà Hồ Huỳnh N1, ông Nguyễn Thế D và ông Diệp Tấn L làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Trần Thị Phương M về tội “Vu khống” theo quy định tại Điều 156 Bộ luật hình sự.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau tiến hành thụ lý điều tra xác minh tin báo, tố giác nêu trên. Qua điều tra xác minh đã có đủ căn cứ chứng minh Trần Thị Phương M có hành vi vu khống ông V, ông N, bà N1, ông D, ông L lạm dụng chức vụ và quyền hạn cướp tài sản của M. Tổng giá trị tài sản trị giá khoảng hơn 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và 02 bao tiền 6.000.000.000 đồng (Sáu tỷ đồng). Ngày 16/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau khởi tố Trần Thị Phương M, về tội “Vu khống” quy định tại Điều 156 Bộ luật hình sự.

Tại Kết luận giám định số 132/GĐ-2018 ngày 16/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cà Mau, kết luận: Chữ ký, phía dưới chữ ký có họ tên Trần Thị Phương M, ký dưới mục: “Người làm đơn”; “NGƯỜI LÀM ĐƠN” trên “ĐƠN TỐ CÁO, TỐ GIÁC TỘI PHẠM “khẩn cấp”” ngày 02/8/2018; “ĐƠN TỐ CÁO BỒ SUNG” ngày 15/8/2018 (Ký hiệu A1; A2) so với chữ ký, phía dưới chữ ký có họ tên Trần Thị Phương M, ký dưới mục: “NGƯỜI KHAI”; “NGƯỜI NHẬN” TRÊN 05 (năm) “BIÊN BẢN GHI LỜI KHAI” ngày 15/8/2018; ngày 17/9/2018; ngày 18/9/2018; “BIÊN BẢN Giao, nhận Thông báo về việc tiếp nhận tố giác về tội phạm” ngày 09/10/2018 (Ký hiệu từ M1 đến M6) là do cùng một người ký ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2019/HS-ST ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà M, quyết định:

Căn cứ điểm c, đ, h khoản 2 Điều 156, điểm g, h khoản 1 điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015; Căn cứ khoản 1 Điều 136, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Phương M (M T) phạm tội "Vu khống".

Xử phạt bị cáo Trần Thị Phương M (M T) 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày tạm giam bị cáo 11/12/2018.

Về trách nhiệm dân sự các bị hại không yêu cầu, nên không xem xét.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019, bị cáo Trần Thị Phương M có đơn kháng cáo yêu cầu hủy án sơ thẩm để điều tra bổ sung, làm rõ nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ y bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét dấu hiệu tội vu khống vì bị cáo không có hành vi bịa đặt; Quá trình điều tra chưa làm rõ nội dung đơn tố cáo viết tay, đánh máy có giá trị pháp lý hay không; Cần thực nghiệm điều tra hiện trường nơi bị cáo tố giác mất 6 tỷ đồng; xem xét yếu tố lỗi của Đoàn cưỡng chế đối với tài sản của bị cáo. Đồng thời, đề nghị trả hồ sơ điều tra bổ sung làm rõ những vấn đề nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vào các ngày 02/8/2018, 10/8/2018, 13/8/2018, 15/8/2018, bị cáo Trần Thị Phương M có hành vi đứng đơn và gửi nhiều đơn tố cáo, tố giác tội phạm đến nhiều cơ quan nhà nước từ trung ương đến địa phương với nội dung: Tố cáo, tố giác tội phạm đối với các ông bà: Hồ Huỳnh N1 – Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 9; Nguyễn Thế D, Diệp Tấn L – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 9; Phan Hoàng V – Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cà M; Lê Thanh N – Phó Trưởng phòng quản lý đô thị thành phố Cà M có hành vi lạm dụng chức vụ và quyền hạn khi thi hành công vụ tháo dỡ những phần công trình do Trần Thị Phương M tổ chức thi công, xây dựng không có giấy phép tại thửa đất số 46, tờ bản đồ số 34, diện tích 929,20 m² tọa lạc tại Khóm 2, Phường 9 vào ngày 01/8/2018 để tổ chức cướp tài sản của M với tổng giá trị tài sản khoảng hơn 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và 02 bao tiền trị giá 6.000.000.000 đồng (Sáu tỷ đồng).

[2]. Quá trình điều tra, kết luận: Không có căn cứ chứng minh việc bị cáo M bị mất số tiền như đơn tố giác và không có căn cứ chứng minh Đoàn công tác của

Ủy ban nhân dân Phường 9, thành phố Cà Mau lạm dụng chức vụ và quyền hạn tổ chức cướp tài sản của bị cáo. Ngày 28/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự, do không có sự việc phạm tội như đơn tố giác, tố cáo của bị cáo M trình bày. Ngày 01/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau có văn bản thống nhất quyết định không khởi tố vụ án hình sự của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo M tiếp tục thực hiện hành vi khiếu nại việc không khởi tố vụ án hình sự theo các đơn tố cáo của bị cáo nhưng không được chấp nhận. Đồng thời, những người bị bị cáo vu khống phạm tội cướp tài sản nêu trên có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo về tội “Vu khống” theo quy định tại Điều 156 Bộ luật Hình sự.

[3]. Tại phiên phúc thẩm: Bị cáo M thừa nhận đơn tố giác tội phạm, các đơn tố cáo khẩn cấp, đơn tố cáo bổ sung là do bị cáo ký tên và gửi. Tuy nhiên, yêu cầu xem xét nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo; Bị cáo cho rằng nội dung các đơn do bị cáo nhờ Lê Quốc Dũng đi đánh máy, sau khi đánh máy bị cáo không kiểm tra nội dung đơn. Bị cáo đã rút lại đơn tố cáo, chỉ còn đơn tố giác, cơ quan điều tra trả đơn tố cáo của bị cáo. Thực tế bị cáo có mất số tiền 6 tỷ đồng, hiện nay bị cáo tiếp tục khiếu nại lên cơ quan cấp trên.

Thấy rằng:

[3.1]. Việc bị cáo thừa nhận có ký tên và gửi các đơn tố cáo là phù hợp với Kết luận giám định số 132/GĐ-2018 ngày 16/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cà Mau.

[3.2]. Về nội dung đơn tố cáo: Tại biên bản đối chất giữa bị cáo với Lê Quốc Dũng, anh Dũng cho rằng anh hoàn toàn không biết việc bị cáo nhờ đánh máy và gửi đơn. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm với nội dung các đơn tố cáo mà bị cáo đã ký, gửi.

[3.3]. Về việc rút lại nội dung tố cáo: Sau khi cơ quan điều tra Công an tỉnh Cà Mau ra quyết định không khởi tố vụ án bị cáo đã làm đơn khiếu nại và tiếp tục tố cáo đến các cơ quan chức năng của Trương ương, các lời khai của bị cáo không thể hiện việc bị cáo rút đơn tố cáo. Do đó, lời trình này của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

[4]. Từ những nội dung trên, có đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo Trần Thị Phương M đã ký và gửi nhiều đơn tố cáo sai sự thật nhằm mục đích vu khống đối với những người đang thi hành công vụ có liên quan đến nội dung tố cáo là các ông bà: Hồ Huỳnh N1 – Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 9; Nguyễn Thế D, Diệp Tấn L – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 9; Phan Hoàng V - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cà M; Lê Thanh N - Phó Trưởng phòng quản lý đô thị thành phố Cà M. Nội dung tố cáo đã vu khống bà N1, ông D, ông L, ông V, ông N có hành vi cướp tài sản của bị cáo với tổng giá trị tài sản khoảng hơn 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và 02 bao tiền trị giá 6.000.000.000 đồng (Sáu tỷ đồng). Theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 168 của Bộ luật Hình sự thì nội dung tố cáo của bị cáo thuộc trường hợp Vu khống người khác phạm tội đặc biệt nghiêm trọng.

Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2019/HS-ST ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà M xét xử bị cáo Trần Thị Phương M về tội “*Vu khống*” theo điểm c, đ, h khoản 2 Điều 156 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo M, thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; không những xâm phạm danh dự, nhân phẩm của cán bộ thi hành công vụ mà còn gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân về việc thi hành công vụ của cơ quan chính quyền địa phương. Tại đơn kháng cáo cũng như tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo yêu cầu hủy án sơ thẩm để điều tra bổ sung, làm rõ nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Thấy rằng, quá trình thực hiện công vụ ngày 01/8/2018 của Đoàn công tác Ủy ban nhân dân Phường 9, thành phố Cà M đã thực hiện theo quy định pháp luật. Nội dung việc thực hiện công vụ, bị cáo đã khởi kiện vụ án hành chính và được Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đang được thụ lý giải quyết. Hơn nữa, nội dung này không ảnh hưởng đến việc định tội danh đối với bị cáo.

Quá trình điều tra cũng đã xác định được nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là do bị Đoàn công tác lập biên bản vi phạm hành chính và tháo dỡ những phần công trình do bị cáo tổ chức thi công, xây dựng không có giấy phép nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi vu khống, đưa tin sai sự thật.

Vì vậy, việc hủy án để điều tra lại bổ sung, làm rõ nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo; cũng như việc thực nghiệm điều tra theo yêu cầu của người bào chữa là không cần thiết.

Do đó, kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

[3]. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật

[4]. Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị Phương M;

Giữ y Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2019/HS-ST ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà M;

Áp dụng: Điểm c, đ, h khoản 2 Điều 156, điểm g, h khoản 1 điều 52 của Bộ luật Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Phương M (M T) 03 (Ba) năm tù về tội “Vu khống”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày tạm giam bị cáo 11/12/2018.

Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo M phải nộp 200.000 đồng.

Án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo M phải nộp 200.000 đồng.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà M;
- Công an thành phố Cà M;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà M;
- Chi cục THADS thành phố Cà M;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Chung Văn Kết